

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày 22/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Trọng Trung.

2. Ông Lê Hoàng Chuân.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Nam - Thư ký tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy - Kiểm sát viên.

Hội 13 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 6 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn B - Giới tính: Nam.

Sinh ngày 26/8/1993, tại Huyện B, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKT: Phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Chỗ ở: Xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 10/12.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bố đẻ: Không xác định; Con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1972, trú tại: Phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2017 đến nay tại Công an huyện V, tỉnh Lào Cai - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lự Văn T, sinh năm 1986.

Trú tại: Xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản truy tố về hành vi phạm tội như sau: Phạm Văn B là lái xe ô tô chở quặng sắt từ mỏ Quý Sa, huyện V lên khu công nghiệp T, huyện B. Cho rằng anh Lự Văn T, trú tại xã V, huyện V có lời lẽ xúc phạm mình nên có ý định đánh gây thương tích cho anh T. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2017, khi từ khu công nghiệp T về huyện V, Phạm Văn B dừng xe ô tô ở xã V vào quán Sơn Nhẫn ăn cơm cùng Ngô Văn

Quyền và Lý Văn Tuyền (đều là lái xe chở quặng sắt). Trong lúc ăn cơm, uống rượu, B nói “tý nữa đi chém thằng T” nghe vậy Quyền và Tuyền can ngăn rồi điều khiển xe ô tô về khu vực K nghỉ. Còn Phạm Văn B đi ra xe ô tô BKS 24C - 016.89 lấy 01 con dao tự chế mũi nhọn dài khoảng 70cm đi tìm anh T thì gặp Hoàng Văn Điệp trú tại thôn L, xã V. Thấy B cầm dao, Điệp hỏi thì B nói “anh đi tìm đánh thằng T”, Điệp can ngăn nhưng không được. Điệp đến nhà anh Nguyễn Viết Ngọc, trú tại xã V nói cho Ngọc biết cùng đi can ngăn B. Khi Điệp và Ngọc đến gần nhà anh Lự Văn T thì gặp B đang đi bộ trên đường, Điệp xuống xe mô tô giằng lấy dao từ tay B rồi đèo B và Ngọc quay về quán cà phê Sơn Nhung ở xã V. Đến nơi Điệp giấu dao vào một gốc cây ở gần cổng và cùng nhau đi vào quán uống nước. Khoảng 10 phút sau B đi ra ngoài lấy con dao Điệp giấu ở gốc cây cho vào trong áo. Không thấy B quay vào, Điệp quay ra thì thấy B đang đi bộ cách quán Sơn Nhung khoảng 15m, Điệp điều khiển xe đi sau hỏi thì B nói đi về nhà ông Trần Văn Thanh ngủ nên Điệp chờ B đi. Khi đi qua quán nhà anh Trương Văn Đủ, tại xã V nhìn thấy anh T đang ngồi uống nước ở quán cùng anh Mai Xuân Được, B bảo Điệp dừng xe lại, Điệp đi chậm lại, B liền nhảy xuống xe đi bộ về phía quán nhà anh Đủ. Đến nơi B lấy dao giấu trong người ra đứng chệch về phía sau bên tay trái theo hướng từ ngoài vào cách anh T 90cm, cầm dao bằng tay trái giơ lên ngang vai chém hai nhát liên tục theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, trúng vào vai trái anh T (hai nhát chém này không để lại thương tích). Anh T bỏ chạy 7,3m vào trong buồng ngủ nhà anh Đủ, B đuổi theo sau nhưng bị anh Trương Văn Đủ, chị Vương Thị Mai can ngăn lên dừng lại. Lúc đó B nghe thấy anh T chửi mình nên tiếp tục cầm dao chạy vào đứng ở hành lang cách T 80cm đối diện cửa buồng ngủ. Thấy anh T đứng úp mặt vào cánh cửa bên trái từ ngoài vào. B cầm dao tay trái giơ lên chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía anh T, anh T giơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào mặt ngoài khuỷu tay trái. Sau đó B cầm dao chạy ra ngoài đi về phía trung tâm xã V được khoảng 15m thì gặp Điệp và Ngọc đi xe mô tô đến. B ngồi lên xe mô tô, Điệp điều khiển xe chở B và Ngọc về phía xã S, khi cách nhà anh Đủ khoảng 30m, B vút con dao vào bãi đất trống bên phải đường. Sau đó B điều khiển xe ô tô về Khe Léch, Điệp, Ngọc đi về nhà. Anh Lự Văn T bị thương được mọi người đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26 ngày 22/02/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Lự Văn T bị vỡ mồm khuỷu tay trái đã cố định, chưa can xương tốt, cẳng tay trái gấp, duỗi trong khoảng $45^0 - 90^0$, mức tổn hại sức khỏe 26%; Sẹo mặt sau khuỷu tay trái kích thước 13cm x 0,3cm mức độ tổn hại sức khỏe 08%. Tổng tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 32%.

Tại bản cáo trạng số: 20/KSĐT ngày 24/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Phạm Văn B ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B, phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt Phạm Văn B từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Phạm Văn B phải bồi thường cho anh Lữ Văn T 50.000.000đ tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Xác nhận bị cáo đã nộp 3.000.000đ tiền bồi thường cho anh Lữ Văn T tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Văn B còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Lữ Văn T 47.000.000đ.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Văn B khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2017, khi điều khiển xe ô tô BKS 24C - 016.89 từ khu công nghiệp T về huyện V, bị cáo dừng xe ở xã V vào quán Sơn Nhẫn ăn cơm cùng Ngô Văn Quyền và Lý Văn Tuyền (đều là lái xe cùng chỗ quăng sắt như B). Trong lúc ăn cơm, uống rượu, bị cáo nghĩ lại và thấy tức anh Lữ Văn T do trước đó (khoảng tháng 12/2016) anh T chửi và xúc phạm bị cáo nên bị cáo nói “tý nữa đi chém thằng T”. Nghe vậy Quyền và Tuyền can ngăn rồi điều khiển xe ô tô về khu vực K nghỉ. Còn bị cáo đi ra xe ô tô BKS 24C - 016.89 lấy 01 con dao tự chế mũi nhọn dài khoảng 70cm đi tìm anh T thì gặp Hoàng Văn Điệp, thấy bị cáo cầm dao, Điệp hỏi thì bị cáo nói “anh đi tìm đánh thằng T”, Điệp can ngăn nhưng không được. Điệp đến nhà anh Nguyễn Viết Ngọc, nói cho Ngọc biết cùng đi can ngăn B. Khi Điệp và Ngọc can ngăn, bị cáo nói đi về nhà ông Trần Văn Thanh là nhà người quen nơi bị cáo thường ngủ nghĩ rằng bị cáo đã nghe theo nên Điệp dè bị cáo về. Trên đường về khi qua quán nhà anh Trương Văn Đủ, bị cáo nhìn thấy anh T nên bảo Điệp dừng lại, khi Điệp chưa kịp dừng xe bị cáo đã nhảy xuống xông vào quán lấy dao giấu trong người ra cầm dao bằng tay trái chém hai nhát liên tục vào vai trái anh T (hai nhát chém này không để lại thương tích). Anh T bỏ chạy vào trong buồng ngủ nhà anh Đủ, bị cáo đuổi theo nhưng anh Đủ, chị Vương Thị Mai can ngăn lên dừng lại. Nhưng bị cáo lại nghe thấy tiếng anh T chửi mình nên cầm dao chạy vào, thấy anh T đứng úp mặt vào cánh cửa bên trái từ ngoài vào. Bị cáo cầm dao bằng tay trái giơ lên chém 01 nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía T, anh T giơ tay trái lên đỡ thì bị chém vào khuỷu tay trái, rồi bị cáo cầm dao bỏ chạy về phía trung tâm xã V thì gặp Điệp và Ngọc đi xe mô tô đến. Điệp chở bị cáo ra xe ô tô, trên đường đi bị cáo rút con dao chém anh T ở dọc đường sau đó bị cáo điều khiển xe về khu vực K, huyện V nghỉ. Anh Lữ Văn T bị thương được mọi người đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai điều trị từ ngày 04/01/2017 đến ngày 13/01/2017 thì ra viện.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người. Là thanh niên còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng

rèn luyện bản thân, với lý do cho rằng trước đó anh T chửi, xúc phạm bị cáo, mặc dù đã được bạn bè và mọi người can ngăn nhưng bị cáo coi thường pháp luật coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Lữ Văn T. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo với một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Xong tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại, tuy nhiên số tiền bị cáo nộp bồi thường cho người bị hại so với thiệt hại của người bị hại là không đáng kể tuy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại” nhưng vẫn xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa bị cáo và người bị hại thỏa thuận: Bị cáo Phạm Văn B bồi thường cho anh Lữ Văn T 50.000.000đ tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Chị Trần Thị Thơm là bạn của bị cáo B nợ bị cáo 3.000.000đ, B đã nhờ chị Thơm dùng số tiền trên bồi thường một phần thương tích cho anh T nhưng anh T không nhận, chị Thơm đã nộp cho Cơ quan điều tra số tiền này nên cần xác nhận. Phần còn lại là 47.000.000đ cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh T.

Về vật chứng: Con dao tự chế mũi nhọn dài khoảng 70cm bị cáo Phạm Văn B dùng để gây thương tích cho anh Lữ Văn T quá trình điều tra không thu hồi được nên không đề cập giải quyết.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2017 ngày bắt tạm giam bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Bị cáo Phạm Văn B phải bồi thường cho anh Lữ Văn T 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Xác nhận Bị cáo B đã nộp 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) tại Cơ quan điều tra (đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2017) để bồi thường cho anh Lữ Văn T, bị cáo Phạm Văn B còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Lữ Văn T 47.000.000đ (*Bốn mươi bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn B

phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000đ (*hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Phạm Văn B phải chịu 2.550.000đ (*hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm kết thúc hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày 22/6/2017.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND huyện(02);
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- Người bị hại(01);
- THAHS, THADS(03);
- Lưu HS, Văn phòng(03).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái